

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2025/HS-ST

Ngày: 21-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Chí

Bà Phạm Tường Vi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Nhựt – Thư ký viên Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Thịnh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Phòng xét xử của Tòa án nhân dân khu vực 9 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 07 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Thanh Tiền, sinh ngày: 14/6/1994. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam. Nơi sinh: xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long). Nơi ĐKTT: Số 29/3 ấp Phủ, xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Phủ, xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long). Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hóa: Không biết chữ. Con ông Bùi Văn Thảo, sinh năm 1955 (sống). Con bà Phan Thị Xiếu, sinh năm 1955 (chết). Bị cáo có 06 anh chị em ruột. Bị cáo có vợ nhưng đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 102/2020/HSPT ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 04 năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/5/2023.

Tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 12/12/2024 của Công an xã Tân Phong (nay là Công an xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa chấp hành).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2025, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Mỹ Hạnh, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Vinh Xương, xã Vang Quới Đông, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre (nay là ấp

Vinh Xương, xã Lộc Thuận, tỉnh Vĩnh Long) - Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước số 2 tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn Sự, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Số 116/4, ấp Phủ, xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Phủ, xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 07/01/2025, Bùi Thanh Tiền mua ma túy của 01 người đàn ông được bạn giới thiệu, không rõ họ tên và địa chỉ, tại vòng xoay ở thành phố Bến Tre với giá 600.000 đồng (gồm: 03 ống nhựa đều chứa ma túy) đem về nhà ở số 29/3 ấp Phủ, xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long) cất giấu để sử dụng. Khi về đến nhà, Tiền thấy có 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy bị hở một đầu nên đã lấy hết ma túy trong đoạn ống nhựa này bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đoạn ống nhựa rỗng Tiền ném bỏ ở đầu giường ngủ, rồi lấy hộp quẹt đốt cho nóng chảy số ma túy và cất giấu ở cửa sổ trong phòng ngủ, riêng hai đoạn ống nhựa còn lại Tiền giấu trong khe hở trên vách tường trong phòng ngủ của Tiền, để Tiền sử dụng dần.

Vào lúc 18 giờ, ngày 08/01/2025 lợi dụng ông Bùi Văn Thảo (là cha của bị cáo Bùi Thanh Tiền) đi ngủ. Tiền gọi điện cho Nguyễn Văn Sự rủ Sự qua nhà Tiền chơi. Sau đó, Sự đến nhà Tiền và Tiền rủ Sự vào phòng ngủ để sử dụng ma túy thì Sự đồng ý. Tiền lấy bộ dụng cụ có sẵn ma túy ở cửa sổ và lấy hộp quẹt để đốt nóng ma túy rồi tự sử dụng. Sau khi Tiền sử dụng xong thì để bộ dụng cụ sử dụng ma túy và hộp quẹt trước mặt, Sự lấy bộ dụng cụ để sử dụng ma túy. Cả hai luân phiên sử dụng đến hết. Khi Tiền và Sự đang ngồi chơi tại phòng ngủ của Tiền thì bị lực lượng bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Tại hiện trường thu giữ:

- 02 ống nhựa màu trắng chứa tinh thể, nghi ma túy, được hàn kín; kích thước từng đoạn ống nhựa là 2,5cmx01cm và 2,8cmx01cm, bên trong hai ống nhựa đều có chứa tinh thể nghi là ma túy. Được phát hiện trên khe hở vách tường gạch hướng bắc trong phòng ngủ. Cách mặt đất là 1,6m, cách tâm cửa phòng là 1,73m. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “1”;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, gồm: 01 ly thủy tinh được gắn vào phần đầu của chai nhựa, có nắp đậy bằng nhựa màu đỏ, có hai lỗ tròn gắn 01 ống thủy tinh hình mỏ vịt dài 08cm và gắn một đoạn ống nhựa màu xanh dài 09cm, phần đầu tròn của ống thủy tinh có chất dạng vết bị cháy xém, lỗ tròn còn lại gắn 01 ống nhựa màu vàng dài 23cm. Phát hiện tại vị trí trên cửa sổ phòng ngủ của Tiền, cách mặt đất 02m; cách tâm cửa phòng ngủ 3,15m. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “2”.

- 01 ống nhựa màu trắng, đã cắt một đầu, kích thước 3,5cmx01cm chứa hạt bụi tinh thể màu trắng nghi ma túy. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “3”.

- 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu xanh, số Imei1: 867327062986301, số Imei2: 867327062986319, gắn sim số 0349098911 của Bùi Thanh Tiền. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “4”.

- 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xám, số Imei1: 867977050820373, Imei2: 87977050820365, gắn sim số 0867760791 của Nguyễn Văn Sự. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “5”.

- 01 hộp quẹt tự chế dài 08cm, phần đầu nối với đoạn kim loại dài 2,5cm; 01 hộp quẹt dài 08cm; 01 kéo bằng kim loại màu xanh, dài 16cm. Được niêm phong trong phong bì ký hiệu “6”.

Tại phiếu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn Sự và Bùi Thanh Tiền được tiến hành lúc 00 giờ ngày 09/01/2025, kết quả đều dương tính với chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 16/KL-KTHS ngày 13/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Long An kết luận:

- Bì thư ký hiệu số 1: tinh thể màu trắng đựng trong hai đoạn ống nhựa màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2330 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định có khối lượng 0,1518 gam.

- Bì thư ký hiệu số 2: Tinh thể màu trắng ngả vàng đựng trong một ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0043 gam, loại Methamphetamine. Mẫu đã sử dụng hết.

- Bì thư ký hiệu số 3: Tinh thể màu trắng đựng trong một đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0020 gam, loại Methamphetamine. Mẫu đã sử dụng hết.

Tại bản Cáo trạng số 31/CT-VKSTP-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú (nay là Viện kiểm sát khu vực 9 – Vĩnh Long) đã truy tố bị cáo Bùi Thanh Tiền về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh Tiền khai nhận: Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2024, đã từng bị cơ quan chức năng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 07/01/2025, bị cáo mua ma túy của 01 người đàn ông tên An không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể với giá 600.000 đồng (ma túy được chứa trong 03 ống nhựa). Khi về đến nhà, bị cáo thấy có 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy bị hở một đầu nên đã lấy hết ma túy trong đoạn ống nhựa này bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, lấy hộp quẹt đốt cho nóng chảy

số ma túy và cất giấu ở cửa sổ trong phòng ngủ, riêng 02 đoạn ống nhựa còn lại bị cáo giấu trong khe hở trên vách tường trong phòng ngủ để sử dụng dần. Lúc 18 giờ, ngày 08/01/2025 bị cáo gọi điện thoại rủ Nguyễn Văn Sự đến nhà thì Sự đồng ý. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày Sự đi xe đạp đến nhà của bị cáo Tiền. Bị cáo và Sự uống trà, chơi game khoảng 10 phút thì bị cáo nhớ có ma túy đã nấu trước đó chưa sử dụng, bị cáo rủ Sự hút mấy hơi cho tỉnh để chơi game thì Sự đồng ý. Bị cáo tự lấy dụng cụ sử dụng ma túy, tự dùng quạt gas tiêm lửa cho bốc khói lên rồi dùng miệng để đưa ma túy vào cơ thể, sau đó đưa cái bình cho Sự hút thì Sự tự tiêm lửa và hút vào miệng cho ma túy vào cơ thể. Bị cáo và Sự mỗi người hút được 03 đến 04 lần. Sau khi sử dụng ma túy xong thì Sự tiếp tục chơi game ở trong phòng của bị cáo Tiền thì bị Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Bị cáo Bùi Thanh Tiền thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện giống như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo; thừa nhận hành vi tổ chức cho Nguyễn Văn Sự sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Tiền phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Tiền từ 03 (ba) đến 04 (bốn) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Tiền từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị quyết định hình phạt trong trường hợp bị cáo phạm nhiều tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự; Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/01/2025.

Do bị cáo Bùi Thanh Tiền không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249, 255 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS2121543 có chữ ký của Bùi Văn Tèo và Hà Quang Thái bên trong có chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định khối lượng 0,1518 gram, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 (ba) đoạn ống hút nhựa và vỏ bao đựng mẫu;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu 6 có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc Linh, Bùi Văn Tèo, Lê Văn Triền, Trần Chí Công, Mai Văn Lý, Nguyễn Khánh Tuấn, Huỳnh Phúc Lành, Huỳnh Văn Tây, Phạm Văn Quang, Bùi Thanh Tiền, Nguyễn Văn Sự và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Tân Phong bên trong có chứa: 01 (một) kéo bằng kim loại, màu xanh, dài 16cm; 01 (một) hột quẹt tự chế dài 08cm, không rõ nhãn hiệu.

Đề nghị trả cho bị cáo Bùi Thanh Tiền 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím bấm, hiệu Viettel, màu xanh, số Imei1: 867327062986301, số Imei2: 867327062986319, gắn sim Số: 0349098911 được chứa trong 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, có chữ ký, chữ viết của Lê Quang Nhựt, Trần Anh Tuấn, Trần Duy Lên và hình dấu trong màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre;

Trả cho Nguyễn Văn Sự 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xám, số Imei1: 867977050820373, Imei2: 87977050820365, gắn sim số 0867760791 được chứa trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B có chữ ký của Lê Văn Triền, Đặng Quang Huy, Nguyễn Thị Thúy Phượng và Nguyễn Văn Sự

Các vật chứng, tài sản, đồ vật trên đang được tạm gửi tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 thuộc Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSTP-HS ngày 01/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Vĩnh Long.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Thanh Tiền có ý kiến: Thống nhất với nội dung, điều luật mà Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh Tiền đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo đang sống chung với người cha lớn tuổi, vợ đã ly hôn, bị cáo đang nuôi con còn nhỏ. Bị cáo không biết chữ nên cũng ảnh hưởng đến nhận thức của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xem xét cho bị cáo hưởng mức phạt thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Do bị cáo không có thu nhập và nghề nghiệp ổn định đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo Bùi Thanh Tiền không có tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo Bùi Thanh Tiền nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản khám xét, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; các kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 08/01/2025, Bùi Thanh Tiền điện thoại rủ Nguyễn Văn Sự đến nhà của Tiền ở số 29/3 ấp Phú, xã Tân Phong, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre (nay là xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long) và rủ Sự cùng sử dụng ma túy. Khi Sự đến, Tiền lấy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đã có sẵn ma túy trong nỏ) và cùng nhau sử dụng ma túy đến khi hết số ma túy trong nỏ thì nghỉ. Đến lúc 01 giờ ngày 09/01/2025, lực lượng Công an đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật. Ngoài ra, tại hiện trường lực lượng Công an phát hiện và thu giữ 02 đoạn ống nhựa, chứa 0,2330 gam, loại Methamphetamine do Bùi Thanh Tiền cất giấu để sử dụng. Hành vi của bị cáo Bùi Thanh Tiền đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 255 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9) truy tố bị cáo và lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Thanh Tiền có 01 tiền án, tại Bản án số 102/2020/HSPT ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 04 năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Chấp hành xong ngày 17/5/2023 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi

phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Thanh Tiền “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối của bị cáo. Xét thấy, bị cáo Bùi Thanh Tiền có nhân thân xấu: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2011/HSST ngày 05/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre đã xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 13/3/2012 được xóa án tích. Bị cáo 01 tiền án tại Bản án hình sự phúc thẩm số 102/2020/HSPT ngày 10/11/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phạt 04 năm tù về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 17/5/2023 chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý; có 01 tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 24/QĐ-XPHC ngày 12/12/2024 của Công an xã Tân Phong (nay là xã Đại Điền, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo chưa nộp phạt. Bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Hành vi tổ chức sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chế độ quản lý về chất ma túy của Nhà nước, vi phạm pháp luật hình sự nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều này thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo, vi phạm Luật phòng chống ma túy, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời góp phần phòng ngừa chung cho cộng đồng.

Do bị cáo Bùi Thanh Tiền không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS2121543 có chữ ký của Bùi Văn Tèo và Hà Quang Thái bên trong có chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định khối lượng 0,1518 gram, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 (ba) đoạn ống hút nhựa và vỏ bao đựng mẫu;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu 6 có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc Linh, Bùi Văn Tèo, Lê Văn Triển, Trần Chí Công, Mai Văn Lý, Nguyễn Khánh Tuấn, Huỳnh Phúc Lành, Huỳnh Văn Tây, Phạm Văn Quang, Bùi Thanh Tiền,

Nguyễn Văn Sự và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Tân Phong bên trong có chứa: 01 (một) kéo bằng kim loại, màu xanh, dài 16cm; 01 (một) hột quẹt tự chế dài 08cm, không rõ nhãn hiệu. Do đây là các công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Trả cho bị cáo Bùi Thanh Tiền 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím bấm, hiệu Viettel, màu xanh, số Imei1: 867327062986301, số Imei2: 867327062986319, gắn sim Số: 0349098911 được chứa trong 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, có chữ ký, chữ viết của Lê Quang Nhựt, Trần Anh Tuấn, Trần Duy Lên và hình dấu trong màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

Trả cho Nguyễn Văn Sự 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xám, số Imei1: 867977050820373, Imei2: 87977050820365, gắn sim số 0867760791 được chứa trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B có chữ ký của Lê Văn Triền, Đặng Quang Huy, Nguyễn Thị Thúy Phượng và Nguyễn Văn Sự

Các vật chứng, tài sản, đồ vật trên đang được tạm gửi tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 thuộc Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSTP-HS ngày 01/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Vĩnh Long.

[7] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Bùi Thanh Tiền, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra điện thoại và giám định điện thoại của bị cáo nhưng không có thông tin nên không đủ cơ sở để xử lý đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn Sự có hành vi cùng sử dụng ma túy với bị cáo Bùi Thanh Tiền. Quá trình điều tra xác định Sự không có hành vi giúp sức cho việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không phạm tội. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn Sự.

Đối với ông Bùi Văn Thảo (cha của bị cáo Tiền), khi bị cáo và Sự sử dụng ma túy trong phòng và khi bị cáo cất giấu ma túy, ông Thảo không biết nên không phạm tội.

[8] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát phân tích hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, hậu quả, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phù hợp với tính khách quan của vụ án, đúng với quy định của pháp luật phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 12, 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31 tháng

12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh Tiền phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Tiền 03 (ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thanh Tiền 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Bùi Thanh Tiền phải chấp hành hình phạt chung là 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/01/2025.

Do bị cáo Bùi Thanh Tiền không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS2121543 có chữ ký của Bùi Văn Tèo và Hà Quang Thái bên trong có chứa mẫu ma túy còn lại sau giám định khối lượng 0,1518 gram, bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 (ba) đoạn ống hút nhựa và vỏ bao đựng mẫu;

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu 6 có chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc Linh, Bùi Văn Tèo, Lê Văn Triển, Trần Chí Công, Mai Văn Lý, Nguyễn Khánh Tuấn, Huỳnh Phúc Lành, Huỳnh Văn Tây, Phạm Văn Quang, Bùi Thanh Tiền, Nguyễn Văn Sự và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Tân Phong bên trong có chứa: 01 (một) kéo bằng kim loại, màu xanh, dài 16cm; 01 (một) hột quẹt tự chế dài 08cm, không rõ nhãn hiệu.

Trả cho bị cáo Bùi Thanh Tiền 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím bấm, hiệu Viettel, màu xanh, số Imei1: 867327062986301, số Imei2:

867327062986319, gắn sim Số: 0349098911 được chứa trong 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng, có chữ ký, chữ viết của Lê Quang Nhựt, Trần Anh Tuấn, Trần Duy Lên và hình dấu trong màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre;

Trả cho Nguyễn Văn Sự 01 điện thoại di động hiệu Realme, màu xám, số Imei1: 867977050820373, Imei2: 87977050820365, gắn sim số 0867760791 được chứa trong 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu B có chữ ký của Lê Văn Triền, Đặng Quang Huy, Nguyễn Thị Thúy Phượng và Nguyễn Văn Sự

Các vật chứng, tài sản, đồ vật trên đang được tạm gửi tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9 thuộc Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long theo Quyết định chuyển vật chứng số 01/QĐ-VKSTP-HS ngày 01/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, tỉnh Vĩnh Long.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Thanh Tiền thuộc hộ nghèo nên bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (Phòng GĐKT);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 9;
- Phòng THADS khu vực 9;
- Điều tra viên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Phân Trại tạm giam Thạnh Phú;
- CQTHA hình sự;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đặng Văn Phương